

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 05/2025/CBSP/MINHĐẠT

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **Công ty Cổ Phần Khuôn Chính Xác Minh Đạt**

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, Ấp 1, Xã Mỹ Yên, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0272 3870 873

Fax: 0272 3870 696

E-mail: info@midamold.com

Website: www.midamold.com

Mã số doanh nghiệp: 1100673882

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **NẮP RẮC CAO CẤP D45**

2. Thành phần cấu tạo, vật liệu tiếp xúc thực phẩm: Nhựa PP, ABS

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: Không áp dụng - Quy định tại Nghị định 43/2017/NĐ-CP về nhãn hàng hóa (được sửa đổi bởi Nghị định 111/2021/NĐ-CP)

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Đóng 700 cái vào thùng carton. Dán tem bên ngoài thùng.

- Bản tự công bố này áp dụng cho các sản phẩm cùng vật liệu, cùng điều kiện sử dụng, gồm các model : SC0001

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Tên công ty: Công ty Cổ Phần Khuôn Chính Xác Minh Đạt

Địa chỉ: Quốc lộ 1A, Ấp 1, Xã Mỹ Yên, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

Nghị định 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về ghi nhãn hàng hóa.

Nghị định 111/2021/NĐ-CP ngày 9/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều

Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về nhãn hàng hoá.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

1. Công ty sản xuất, kinh doanh bao bì, dụng cụ tiếp xúc thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số:

- **QCVN 12-1:2011/BYT**: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ bằng nhựa tổng hợp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm.

2. Yêu cầu kỹ thuật: Xem phụ lục đính kèm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Tây Ninh, ngày 01 tháng 11 năm 2025

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

Tổng giám đốc

(Ký tên, đóng dấu)



ĐỖ SỸ TOÀN

PHỤ LỤC: YÊU CẦU KỸ THUẬT

1. MÔ TẢ SẢN PHẨM: NẮP RẮC CAO CẤP D45 (Hình đại diện)



2. YÊU CẦU VỀ AN TOÀN:

- **QCVN 12-1:2011/BYT**- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn vệ sinh đối với bao bì, dụng cụ tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm bằng nhựa.

Yêu cầu chung đối với bao bì, dụng cụ nhựa

Thử vật liệu		Thử thôi nhiễm			
Chỉ tiêu kiểm tra	Giới hạn tối đa	Chỉ tiêu kiểm tra	Điều kiện ngâm thử	Dung dịch ngâm thử	Giới hạn tối đa
Chì	100 µg/g	Kim loại nặng	60°C trong 30 phút	Acid acetic 4%	1 µg/ml
Cadmi	100 µg/g	Lượng KMnO ₄ sử dụng		Nước	10 µg/ml

Yêu cầu chung đối với bao bì, dụng cụ nhựa Polypropylen (PP)

Thử vật liệu		Thử thôi nhiễm			
Chỉ tiêu kiểm tra	Giới hạn tối đa	Chỉ tiêu kiểm tra	Điều kiện ngâm thử	Dung dịch ngâm thử	Giới hạn tối đa
Tổng số chất bay hơi	5 mg/g	Cặn khô	25°C trong 1 giờ	Heptan	30 µg/ml
Cặn khô	—		60°C trong 30 phút	Ethanol 20%	30 µg/ml
Chất chiết xuất tổng	—		60°C trong 30 phút	Nước / Acid acetic 4%	30 µg/ml

Yêu cầu chung đối với bao bì, dụng cụ nhựa Acrylonitrile Butadiene Styrene (ABS)

Thử vật liệu		Thử thôi nhiễm			
Chỉ tiêu kiểm tra	Giới hạn tối đa	Chỉ tiêu kiểm tra	Điều kiện ngâm thử	Dung dịch ngâm thử	Giới hạn tối đa
Tổng số chất bay hơi	5 mg/g	Cặn khô	60°C trong 30 phút	Ethanol 20%	30 µg/ml
Monomer dư (Acrylonitrile, Styrene, Butadiene)	1 mg/g		60°C trong 30 phút	Nước	30 µg/ml

3. MẪU NHÃN SẢN PHẨM**- MẪU NHÃN DỰ KIẾN:**

		NẮP RẮC CAO CẤP D45 D45 Sprinkle Cap <i>Code: SC0001</i> <i>Size: Ø 47.5 x 12.8 mm</i>	
Số lượng : 700 EA	Xuất xứ : Việt Nam		
Nhựa : ABS , PP	Ngày SX :		
Màu :	Lô SX :		
Tr/lượng :	Công dụng : Dùng làm nắp đậy hũ đựng gia vị. Rắc các loại tiêu, muối, bột nêm...		
Số thùng :	Lưu ý: Chỉ sử dụng cho mục đích cơ bản.		
Sản phẩm của: CÔNG TY CỔ PHẦN KHUÔN CHÍNH XÁC MINH DAT Địa chỉ: Quốc lộ 1A, Ấp 1, Xã Mỹ Yên, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam Điện thoại: +(84) 272 3870 873 Fax: +(84) 272 3870 696 Website: www.midatek.com Email: info@midatek.com			

4. HÌNH ẢNH ĐÓNG GÓI



Sac Ky Hai Dang



AR-24-VD-191826-01-VI / EUVNHC-00309829- Trang : 1 / 2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

CÔNG TY CỔ PHẦN KHUÔN CHÍNH XÁC MINH ĐẠT

Quốc lộ 1A, Ấp 1, Xã Mỹ Yên, Huyện Bến Lức
Tỉnh Long An, Việt Nam
Mã số PO của khách hàng : MTJ82412160221

Mã số mẫu : 743-2024-00189429

Mã số Eol : 005-32410-376239
Mã số mẫu do khách hàng thiết lập : EFUZ24120404-CG-01
Tên mẫu : Nắp Rắc Cao Cấp D45
Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong túi zip
Ngày nhận mẫu : 17/12/2024
Thời gian thử nghiệm : 17/12/2024 - 23/12/2024
Ngày hẹn trả kết quả khách hàng : 23/12/2024

STT	CHỈ TIÊU THỬ NGHIỆM	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	VD750 VD (a) Chì (Pb)	µg/ g	QCVN 12-1:2011/BYT; AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.08)
2	VD751 VD (a) Cadimi (Cd)	µg/ g	QCVN 12-1:2011/BYT; AOAC 2015.01	Không phát hiện (LOD=0.04)
3	VD755 VD (a) Kim loại nặng quy Pb (acid acetic 4%, 60°C, 30 phút)	µg/ ml	QCVN 12-1:2011/BYT	Không phát hiện (LOD=0.4)
4	VD759 VD (a) Cặn khô (Heptane, 25°C, 60 phút)	µg/ ml	QCVN 12-1:2011/BYT	Không phát hiện (LOD=5)
5	VD760 VD (a) Cặn khô (Ethanol 20%, 60°C, 30 phút)	µg/ ml	QCVN 12-1:2011/BYT	Không phát hiện (LOD=5)
6	VD761 VD (a) Cặn khô (Nước, 60°C, 30 phút)	µg/ ml	QCVN 12-1:2011/BYT	Không phát hiện (LOD=5)
7	VD762 VD (a) Cặn khô (A.acetic 4% 60°C, 30 phút)	µg/ ml	QCVN 12-1:2011/BYT	Không phát hiện (LOD=5)
8	VD295 VD (a) Lượng KMnO4 sử dụng (Nước, 60°C, 30 phút)	µg/ ml	QCVN 12-1:2011/BYT	Không phát hiện (LOD=1)

LOD: Giới hạn phát hiện của phương pháp.

EUROFINS SAC KY HAI DANG COMPANY LIMITED

[1] HCMC laboratory: Lot E2b-3, Street D6, Sai Gon High-Tech Park, Thu Duc City, HCMC.
[2] Can Tho branch: KVIP, Tra Noc 2 IP, O Mon District, Can Tho City. [3] Hanoi branch: 4F, B Building, 103 Van Phuc, Ha Dong District, Ha Noi.
Web: www.eurofins.vn Phone: (84.28) 7107 7879 Email: VN01_ASM_HCMC@eurofinsasia.com
Document number: EVN-P-AR-F03559 Version: 10 Effective date: 24/05/2023



Sac Ky Hai Dang



AR-24-VD-191826-01-VI / EUVNH-00309829- Trang : 2 / 2

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số mẫu : 743-2024-00189429

HÌNH ẢNH MẪU NHẬN ĐƯỢC



Ký tên

Nguyễn Anh Vũ
Giám Đốc Chi nhánh Hồ Chí MinhLy Hoàng Hải
Tổng Giám Đốc

Bản kết quả được xác nhận điện tử bởi Nguyễn Anh Vũ 23/12/2024, và được phê duyệt điện tử bởi Ly Hoàng Hải 23/12/2024.

Ghi chú giải thích

Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử do khách hàng cung cấp. Thông tin mẫu và thông tin khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng. Không được trích dẫn một phần phiếu kết quả thử nghiệm hoặc tham chiếu đến Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng trong các hoạt động quảng cáo, khuyến mại hoặc các hoạt động có thể gây xung đột lợi ích.

Thông thường, mẫu được lưu giữ 7 ngày kể từ ngày gửi báo cáo (không áp dụng lưu mẫu đối với mẫu thử nghiệm vi sinh và mẫu dễ hư hỏng). Việc lưu mẫu có thể dài hơn theo hợp đồng đã thỏa thuận với khách hàng hoặc theo yêu cầu của cơ quan chức năng.

Hết thời hạn lưu mẫu, Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng không chịu trách nhiệm về việc khiếu nại kết quả thử nghiệm của khách hàng.

Báo cáo kết quả này được phát hành dựa trên cơ sở các yêu cầu đã thỏa thuận giữa Công ty TNHH Eurofins Sắc Ký Hải Đăng và khách hàng; và, tuân theo "Điều khoản cung cấp dịch vụ chung", đăng tải www.eurofins.vn/vn/eurofins-tai-viet-nam/eurofins-sac-ky-hai-dang/dieu-khoan-va-dieu-kien-chung-ve-cung-cap-dich-vu/.

Mọi hành vi sao chép, thay đổi, giả mạo hoặc làm sai lệch nội dung hoặc hình thức một cách trái phép của tài liệu này đều là bất hợp pháp và người vi phạm có thể bị truy tố trước pháp luật.

Các phương pháp bắt đầu với ký tự EVN; A39; N79; EHC là phương pháp nội bộ do PTN Eurofins Sắc Ký Hải Đăng xây dựng.

Tất cả các phương pháp (như AOAC, phương pháp nội bộ,...) không được công bố năm ban hành đều là phiên bản mới nhất tại thời điểm kiểm nghiệm.

Các phép thử bắt đầu bởi ký tự "VD", "VE", "VV" và không có ký tự "EXT" đi kèm được thực hiện tại phòng thí nghiệm Eurofins Sắc Ký Hải Đăng.

(a): được công nhận theo ISO/IEC 17025:2017 VILAS 238.

EUROFINS SAC KY HAI DANG COMPANY LIMITED

[1] HCMC laboratory: Lot E2b-3, Street D6, Sai Gon High-Tech Park, Thu Duc City, HCMC.

[2] Can Tho branch: KVIP, Tra Noc 2 IP, O Mon District, Can Tho City.

Web: www.eurofins.vn

Document number: EVN-P-AR-FO3559

[3] Hanoi branch: 4F, B Building, 103 Van Phuc, Ha Dong District, Ha Noi.

Phone: (84.28) 7107 7879

Version: 10

Email: VN01_ASM_HCMC@eurofinsasia.com

Effective date: 24/05/2023